

Số: 823 /STP-VBQPPL
V/v góp ý đối với dự thảo Quyết định
ban hành Quy chế quản lý và sử dụng
viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ
trợ phát triển chính thức của các cơ
quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài
dành cho Việt Nam trên địa bàn
tỉnh Hưng Yên

Hưng Yên, ngày 15 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Sở Tài chính

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2376/STC-KTXH ngày 09/5/2026 của Sở Tài chính (*Cơ quan soạn thảo*) về việc tham gia ý kiến dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (*sau đây viết tắt là dự thảo Quyết định*). Sau khi nghiên cứu, Sở Tư pháp có một số ý kiến góp ý như sau:

1. Về trình tự, thủ tục

a) Qua kiểm tra trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính, Sở Tư pháp nhận thấy hiện Cơ quan soạn thảo chưa thực hiện đăng tải hồ sơ dự thảo Quyết định và chưa thực hiện công tác truyền thông đối với dự thảo Quyết định theo quy định, do đó đề nghị Cơ quan soạn thảo cần thực hiện đúng trình tự, thủ tục về đăng tải hồ sơ dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 49 và thực hiện truyền thông đối với dự thảo Quyết định theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Theo Công văn số 2376/STC-KTXH, Cơ quan soạn thảo chưa gửi lấy ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh là chưa phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Do vậy đề nghị Cơ quan soạn thảo bổ sung việc lấy ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

c) Về hồ sơ lấy ý kiến, phản biện xã hội: để phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, đề nghị Cơ quan soạn thảo bổ sung: (1) dự thảo Tờ trình (*theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP*), (2) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Quyết định với văn bản quy phạm

pháp luật hiện hành (theo Mẫu số 12 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

2. Đối với dự thảo Quyết định

a) Đề phù hợp với hướng dẫn tại Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị Cơ quan soạn thảo:

- Bỏ đường kẻ ngang ở dưới tên gọi của dự thảo Quyết định; bỏ cụm từ “ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN”;

- Sửa căn cứ “Xét đề nghị của Sở Tài chính” thành “Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính”; đồng thời ở dưới căn cứ này đề nghị bỏ cụm từ “QUYẾT ĐỊNH” và bổ sung đoạn văn bản sau: “*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hưng Yên*”.

b) Đề nghị Cơ quan soạn thảo bỏ căn cứ: “*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*” cho phù hợp với quy định về căn cứ ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

c) Tại “*Căn cứ Nghị định số 313/2025/NĐ-CP*”, đề nghị Cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ “*ngày 08/12/2025*” ở sau số, ký hiệu văn bản cho phù hợp với hướng dẫn về cách trình bày phần căn cứ ban hành theo quy định tại khoản 1 phần III Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

d) Đề nghị Cơ quan soạn thảo bổ sung tên của Điều 2 và Điều 3 cho phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 63 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, cụ thể như sau:

“Điều 2. Hiệu lực thi hành”

“Điều 3. Trách nhiệm thi hành”

đ) Tại Điều 2 dự thảo Quyết định đề nghị Cơ quan soạn thảo chuyển nội dung “*Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện*”

Quyết định.” thành một khoản của Điều 11 dự thảo Quy chế.

e) Tại Điều 3 dự thảo Quyết định, đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa cụm từ “*Giám đốc các sở, ban ngành cấp tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường*” thành “*Giám đốc sở, ban, ngành tỉnh; Thủ trưởng cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường*”.

g) Tại Nơi nhận, đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa các nơi nhận: “*Bộ tài chính*” thành “*Bộ tài chính (Vụ Pháp chế)*”, “*Bộ Ngoại giao;*” thành “*Bộ Ngoại giao (Vụ Pháp chế);*”, “*Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp*” thành “*Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật)*” cho đúng với tên gọi của Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 09/2026/NĐ-CP ngày 10/01/2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp; sửa hai nơi nhận: “*Cổng thông tin điện tử tỉnh*” và “*Công báo;*” thành “*Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh*”; bổ sung nơi nhận “*Sở Tư pháp (Cơ sở Dữ liệu quốc gia về pháp luật)*”.

3. Đối với dự thảo Quy chế

a) Đề nghị Cơ quan soạn thảo bổ sung tên Cơ quan ban hành và Quốc hiệu, tiêu ngữ vào phần mở đầu của dự thảo Quy chế.

b) Tại nội dung chú thích về việc ban hành văn bản kèm theo, đề nghị Cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ “*ngày .../... /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên*”, đồng thời bỏ đường kẻ ngang ở dưới cho phù hợp với Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

c) Tại Điều 1 dự thảo Quy chế, đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét sửa cụm từ “*Quy chế này quy định nguyên tắc, thẩm quyền phê duyệt, trách nhiệm của cơ quan liên quan trong công tác quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại...*” thành “*Quy chế này quy định về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại...*”.

Tại đoạn văn bản thứ hai (từ trên xuống) Điều 1 dự thảo Quy chế, đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa cụm từ “*Nghị định số 313/2025/NĐ-CP ngày 08/12/2025 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại...*” thành “*Nghị định số 313/2025/NĐ-CP về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại...*” cho phù hợp với quy định về viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật tại khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

d) Tại Điều 5 dự thảo Quy chế, đề nghị Cơ quan soạn thảo trình bày, bố cục lại

các nội dung của điều theo các khoản (1.), (2.), (3.), điểm a), b), c)... cho phù hợp với hướng dẫn tại khoản 2 phần III Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

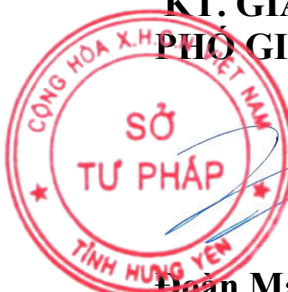
Đồng thời, đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét để quy định lại nội dung tại điểm b Điều 5 để đảm bảo trình tự phù hợp và thống nhất với quy định tại Điều 10 Nghị định số 313/2025/NĐ-CP: lấy ý kiến góp ý bằng văn bản của các cơ quan có liên quan *(theo quy định tại điểm c, đ khoản 1 Điều 10 Nghị định số 313/2025/NĐ-CP)*, tổ chức thẩm định khoản viện trợ bằng hình thức tổng hợp ý kiến góp ý hoặc tổ chức hội nghị thẩm định *(theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Nghị định số 313/2025/NĐ-CP)*.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định, gửi Sở Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Phó Giám đốc Sở ^{Huân};
- Lưu: VT, VBQPPL^{Chỉ}.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đoàn Mạnh Huân